TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **74**/2021/QĐST-HNGĐ	*ĐP, ngày 22 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT Đ
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 106/2021/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Chị Trương Thị T, sinh năm 1985.

* *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1986.

Trú tại: Tổ 5, KP Tân An, TT Tp, huyện ĐP, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT Đ:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Chị Trương Thị T, sinh năm 1985.

- Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1986.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị T và anh Nguyễn Văn Đ thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung, cấp dưỡng nuôi con: Chị Trương Thị Tuyền và anh Nguyễn Văn Đ thống nhất thỏa thuận giao 02 con chung Nguyễn Minh PH, sinh ngày 02/02/2020; Nguyễn Minh H, sinh ngày 02/02/2020 cho chị Trương Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi.

Trong thời gian nuôi con, cha mẹ trực tiếp nuôi con phải tạo điều kiện cho người không trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung qua lại, thăm nom, chăm sóc con theo quy Đ của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng chị Trương Thị T đồng ý nộp, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng. Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐP hoàn lại cho chị Trương Thị T số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0004695, quyển số 0094 ngày 30/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐP, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết Đ này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP;
- Chi cục THADS huyện ĐP;
- UBND phường VP, ĐH, HN;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

LÊ VĂN S